

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC**BÁO CÁO KIỂM TOÁN**

... (ghi tên cuộc kiểm toán theo Quyết định kiểm toán)

MẪU SỐ 01/BCKT-QTNSĐP

(Áp dụng cho cuộc kiểm toán báo cáo quyết toán ngân sách địa phương)

..., ngày ... tháng ... năm...

Mã tài liệu:..... *(Ghi theo hướng dẫn của KTNN khi đưa vào lưu trữ)*

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC¹**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**.....², ngày... tháng... năm...**BÁO CÁO KIỂM TOÁN****..... (ghi tên cuộc kiểm toán theo Quyết định kiểm toán)**

Thực hiện Quyết định số /QĐ-KTNN ngày .../.../... của Tổng Kiểm toán nhà nước về việc kiểm toán (ghi theo Quyết định kiểm toán), Đoàn kiểm toán thuộc KTNN chuyên ngành (khu vực).... đã tiến hành kiểm toántừ ngày/...../..... đến ngày/...../.....

1. Nội dung kiểm toán (ghi theo Quyết định kiểm toán)**2. Phạm vi kiểm toán**

2.1. Thời kỳ được kiểm toán

2.2. Đơn vị được kiểm toán

Nêu đơn vị được kiểm toán hoặc quy mô mẫu chọn kiểm toán.

2.3. Giới hạn kiểm toán

*Nêu các giới hạn và lý do mà Đoàn kiểm toán không kiểm toán.***3. Căn cứ kiểm toán**

Luật Kiểm toán nhà nước, Hệ thống Chuẩn mực kiểm toán nhà nước, Quy trình kiểm toán của Kiểm toán nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Báo cáo kiểm toán được lập trên cơ sở các bằng chứng kiểm toán, Biên bản kiểm toán tại các đơn vị được kiểm toán, báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán ngân sách (ghi loại báo cáo phù hợp với trường hợp cụ thể) năm ... của.... được lập ngày .../.../.... và các tài liệu có liên quan.

PHẦN THỨ NHẤT**KHÁI QUÁT VỀ³**

(Nêu một số đặc điểm đặc thù về hoạt động của đơn vị được kiểm toán và các yếu tố tác động đến công tác quản lý, điều hành và quyết toán ngân sách năm được kiểm toán)

PHẦN THỨ HAI**KẾT QUẢ KIỂM TOÁN**

Căn cứ vào CMKTNN và các văn bản hướng dẫn có liên quan của KTNN để lập. Các phụ lục kèm theo Báo cáo kiểm toán này có thể bổ sung và vận dụng các phụ lục của kiểm toán ngân sách địa phương nếu phù hợp. Các nội dung hoặc chỉ tiêu trong mẫu báo cáo này mang tính gợi ý, tùy thuộc vào mục tiêu/nội dung của từng cuộc kiểm toán, có thể chỉnh sửa, bổ sung cho phù hợp.

I. XÁC NHẬN VỀ TÍNH TRUNG THỰC, HỢP LÝ CỦA BÁO CÁO QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG**1. Kết quả kiểm toán báo cáo quyết toán năm...**

¹ Đối với KTNN khu vực thì dòng “KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC” in nhạt và bổ sung bên dưới dòng “KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC KHU VỰC...” in đậm.

² Địa danh nơi cơ quan đóng trụ sở.

³ Ghi tên địa phương được kiểm toán

Nêu các chỉ tiêu số liệu tổng hợp quan trọng trên BCQT (ví dụ như: Tổng chi ngân sách địa phương, tổng thu ngân sách địa phương...), gồm:

- Số báo cáo của đơn vị: ...
- Số kiểm toán: ...
- Chênh lệch: ...

(Chi tiết tại các Phụ lục... kèm theo).

2. Đánh giá báo cáo quyết toán ngân sách địa phương (theo hướng dẫn hiện hành của KTTN)

3. Ý kiến kiểm toán về báo cáo quyết toán ngân sách năm... của tỉnh/thành phố...

Trách nhiệm của đơn vị được kiểm toán: Nêu khái quát, ngắn gọn trách nhiệm của đơn vị được kiểm toán về:

- Lập và trình bày báo cáo quyết toán;
- Thực hiện kiểm soát nội bộ.

Trách nhiệm của Đoàn kiểm toán: Nêu khái quát, ngắn gọn trách nhiệm của Đoàn kiểm toán về:

- Đưa ra ý kiến độc lập về báo cáo quyết toán dựa trên kết quả kiểm toán;
- Thực hiện kiểm toán theo KHKT và thực hiện các phương pháp chuyên môn cần thiết phù hợp với phạm vi cuộc kiểm toán.

Ý kiến kiểm toán

(Trình bày một trong các dạng ý kiến theo CMKTNN: Ý kiến chấp nhận toàn phần; Ý kiến kiểm toán ngoại trừ; Ý kiến trái ngược; Từ chối đưa ra ý kiến)

Lưu ý: (i) Trường hợp đơn vị được kiểm toán đã lập BCQT thì xác nhận về tính trung thực, hợp lý của báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán ngân sách bộ, cơ quan trung ương; (ii) Trường hợp đơn vị được kiểm toán chưa lập BCQT, xác nhận về tính trung thực, hợp lý của các số liệu, thông tin tài chính.

4. Vấn đề kiểm toán quan trọng, vấn đề cần nhấn mạnh và vấn đề khác (nếu có)

(Theo xét đoán chuyên môn, nếu cần thiết phải trình bày “Vấn đề kiểm toán quan trọng”, “Vấn đề cần nhấn mạnh” và “Vấn đề khác”, Đoàn kiểm toán trình bày đoạn “Vấn đề kiểm toán quan trọng”, “Vấn đề cần nhấn mạnh” và “Vấn đề khác” theo hướng dẫn tại CMKTNN 2701 - Trình bày các vấn đề kiểm toán quan trọng của cuộc kiểm toán trong báo cáo kiểm toán, CMKTNN 2706 - Đoạn vấn đề cần nhấn mạnh và vấn đề khác trong kiểm toán báo cáo tài chính).

II. ĐÁNH GIÁ, KẾT LUẬN VỀ VIỆC TUÂN THỦ PHÁP LUẬT, CHÍNH SÁCH, CHẾ ĐỘ

Đánh giá ngắn gọn, súc tích về các mặt làm được và hạn chế trong công tác quản lý, điều hành ngân sách của địa phương.

...

PHẦN THỨ BA KIẾN NGHỊ KIỂM TOÁN

1. Đối với....

- 1.1. Kiến nghị điều chỉnh báo cáo quyết toán
- 1.2. Kiến nghị về xử lý tài chính

...

- 1.3. Kiến nghị khác - nếu có

1.4. Kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục, rút kinh nghiệm trong công tác tác lập và trình bày BCQT

1.5. Kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục, rút kinh nghiệm trong công tác quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công *(nếu có)*

1.6. Kiến nghị xem xét, xử lý theo quy định *(nếu có)*

1.7. Kiến nghị về cơ chế, chính sách, văn bản quản lý *(nếu có)*

1.8. Kiến nghị kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân và xem xét xử lý theo quy định *(nếu có)*

1.9. Ý kiến tư vấn về các giải pháp để hoàn thiện, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công *(nếu có)*

...

(Tất cả các kiến nghị phải được trình bày rõ ràng theo các kết quả và bằng chứng kiểm toán đầy đủ)

2. Đối với HĐND tỉnh, thành phố ...*(nếu có)*

3. Đối với Chính phủ, bộ, cơ quan có liên quan

* * *

Đề nghị chỉ đạo các đơn vị được kiểm toán thực hiện nghiêm túc, kịp thời các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước tại Báo cáo kiểm toán này, Thông báo kết quả kiểm toán tại các đơn vị được kiểm toán chi tiết và Thông báo kết luận, kiến nghị kiểm toán với các đơn vị liên quan; báo cáo kết quả thực hiện về Kiểm toán nhà nước khu vực/chuyên ngành ... địa chỉ trước ngày .../.../... Trong Báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị kiểm toán cần nêu rõ những kiến nghị đã thực hiện, kiến nghị đang thực hiện, kiến nghị chưa thực hiện *(với những kiến nghị đã thực hiện cần ghi rõ tên bằng chứng, phô tô kèm theo các chứng từ, tài liệu hoặc chứng từ, tài liệu điện tử theo quy định... để chứng minh; với kiến nghị đang thực hiện và kiến nghị chưa thực hiện phải giải thích rõ lý do)*.

Báo cáo kiểm toán này gồm ... trang, từ trang ... đến trang ... và các Phụ lục ... *(ghi cụ thể số các phụ lục)* là bộ phận không tách rời của Báo cáo kiểm toán./.

TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TOÁN

(Ký, ghi rõ họ tên và số hiệu thẻ KTVNN)

**TL.TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC⁴¹
KIỂM TOÁN TRƯỞNG KTNH KHU VỰC...**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

⁴¹ Đối với KTNH khu vực thì bỏ dòng “TL. TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC”, chỉ ghi “KIỂM TOÁN TRƯỞNG”.

Ghi chú: Tham khảo các phụ lục, cách ghi chép của biểu mẫu lĩnh vực kiểm toán tương ứng để bổ sung (nếu cần thiết) cho phù hợp với kết quả kiểm toán.

Phụ lục số 01/BCKT-QTNSDP
--

DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TOÁN, KIỂM TRA, ĐỐI CHIẾU

A. KIỂM TOÁN TỔNG HỢP (nếu có)

B.

.....

(Ghi theo KHKT được duyệt)

Phụ lục số 02/BCKT-QTNSDP
--

DANH MỤC CÔNG VĂN GỬI KHO BẠC NHÀ NƯỚC

STT	Công văn gửi KBNN		Tên đơn vị ban hành công văn	Tên Kho bạc giao dịch	Đơn vị được kiểm toán thực hiện kiến nghị
	Số	Ngày			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)

Phụ lục số 03/BCKT-QTNSDP
--

HƯỚNG DẪN GHI CHÉP CHỨNG TỪ THỰC HIỆN KIẾN NGHỊ KIỂM TOÁN CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

1. Đối với kiến nghị tăng thu về thuế, phí, thu khác và các khoản chi sai,... nộp tại Kho bạc nhà nước: Các chứng từ nộp tiền vào Kho bạc nhà nước nơi đơn vị được kiểm toán giao dịch (giấy nộp tiền, ủy nhiệm chi, giấy nộp trả kinh phí, lệnh chuyển có,...), ngoài việc ghi rõ nội dung kiến nghị, số tiền cụ thể theo quy định, còn phải ghi rõ “*Nộp NSNN thực hiện theo kiến nghị kiểm toán của KTNN đối với niên độ ngân sách năm tại Báo cáo kiểm toán phát hành theo Công văn số /KTNN-TH ngày ... tháng ... năm ... tại ... và theo Công văn số ... ngày ... /... /... của Kiểm toán nhà nước/KV ... gửi Kho bạc nhà nước (Trung ương/ tỉnh hoặc thành phố)*” đồng thời đánh dấu vào ô KTNN trên giấy nộp tiền vào NSNN. Đối với trường hợp kiến nghị cơ quan thuế xử phạt, truy thu thuế đối với các đơn vị: Quyết định xử phạt, truy thu của cơ quan quản lý thuế ghi rõ nội dung “*xử phạt, truy thu theo kiến nghị của KTNN niên độ ngân sách năm ...*”; Giấy nộp tiền vào Ngân sách nhà nước ghi rõ: “*Nộp tiền xử phạt, truy thu theo kiến nghị của KTNN niên độ ngân sách năm ...*”.

2. Đối với kiến nghị giảm thanh toán vốn đầu tư XDCB, vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư: Các chứng từ (*Quyết định phê duyệt quyết toán; Hồ sơ thanh toán; Biên bản xác nhận công nợ; Quyết định điều chỉnh dự toán; Hợp đồng điều chỉnh;*...) phải ghi rõ: “*Giảm thanh toán số tiền (số tiền cụ thể) theo kiến nghị của KTNN niên độ ngân sách năm tại Báo cáo kiểm toán phát hành theo Công văn số /KTNN-TH ngày ... tháng... năm và theo Công văn số ngày ... /... /... của Kiểm toán nhà nước/KV... gửi Kho bạc Nhà nước (nếu có)*”. Trường hợp vì lý do nào đó, chứng từ không ghi rõ nội dung, đơn vị được kiểm toán có trách nhiệm đề nghị cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quyết toán xác nhận (*trường hợp Dự án đã quyết toán dự án hoàn thành*) hoặc văn bản giải trình có xác nhận của chủ đầu tư và bên nhận thầu (*trường hợp dự án chưa quyết toán*).

3. Đối với kiến nghị giảm dự toán chi thường xuyên: Các quyết định (*giao dự toán, giảm dự toán;*...) phải ghi rõ “*Giảm dự toán số tiền (số tiền cụ thể) theo kiến nghị của KTNN niên độ ngân sách năm tại Báo cáo kiểm toán phát hành theo Công văn số /KTNN-TH ngày ... tháng... năm và theo Công văn số ngày ... /... /... của Kiểm toán nhà nước/khu vực... gửi Kho bạc Nhà nước (nếu có)*. Trường hợp vì lý do nào đó, chứng từ không ghi rõ nội dung, đơn vị được kiểm toán có trách nhiệm đề nghị cơ quan ban hành quyết định trên xác nhận nội dung và số tiền thực hiện kiến nghị của KTNN.

4. Đối với kiến nghị thông qua phương thức bù trừ: Văn bản xác nhận của cơ quan thuế ghi rõ “*nội dung và số tiền bù trừ theo kiến nghị của KTNN*”; Tờ khai thuế GTGT thuyết minh rõ “*nội dung số thuế GTGT còn được khấu trừ theo kiến nghị của KTNN*”; Tờ khai thuế TNDN thuyết minh rõ “*số thuế TNDN tăng thêm do thực hiện giảm lỗ theo kiến nghị của KTNN*”; đồng thời ghi rõ “*niên độ ngân sách năm tại Báo cáo kiểm toán phát hành theo Công văn số /KTNN-TH ngày ... tháng... năm và theo Công văn số ngày ... /... /... của Kiểm toán nhà nước/khu vực ... gửi Kho bạc Nhà nước (nếu có)*”.

CÂN ĐỐI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM ...

Đơn vị tính:

PHẦN THU	Số báo cáo	Số kiểm toán	Chênh lệch	PHẦN CHI	Số báo cáo	Số kiểm toán	Chênh lệch
A	(1)	(2)	(3)=(2)-(1)	B	(4)	(5)	(6)=(5)-(4)
Tổng số thu				Tổng số chi			
Các chỉ tiêu ghi theo chế độ tài chính, kế toán hiện hành.				Các chỉ tiêu ghi theo chế độ tài chính, kế toán hiện hành.			

Giải thích nguyên nhân chênh lệch (nếu có): Giải thích nguyên nhân chênh lệch của từng chỉ tiêu.

QUYẾT TOÁN THU NSNN, VAY NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM...

Đơn vị tính: ...

STT	Nội dung	Dự toán năm		Thực hiện năm			So sánh TH/DT (%)		Cơ cấu
		TW giao	HĐND quyết định	Số báo cáo	Số kiểm toán	Chênh lệch	TW giao	HĐND quyết định	
A	B	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(4)-(3)	(6)	(7)	(8)
	Tổng số								
	Các chỉ tiêu ghi theo chế độ tài chính, kế toán hiện hành								

Giải thích nguyên nhân chênh lệch (nếu có): Giải thích nguyên nhân chênh lệch của từng chỉ tiêu.

QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM ...

Đơn vị tính: ...

STT	Nội dung	Dự toán năm		Thực hiện năm			So sánh TH/DT (%)		Cơ cấu
		TW giao	HĐND quyết định	Số báo cáo	Số kiểm toán	Chênh lệch	TW giao	HĐND quyết định	
A	B	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(4)-(3)	(6)	(7)	(8)
	Tổng số								
	Các chỉ tiêu ghi theo chế độ tài chính, kế toán hiện hành								

Giải thích nguyên nhân chênh lệch (nếu có): Giải thích nguyên nhân chênh lệch của từng chỉ tiêu.

TÌNH HÌNH NỢ THUẾ DO CƠ QUAN THUẾ/HẢI QUAN QUẢN LÝ NĂM...*(Nếu Đoàn kiểm toán kiểm toán nội dung nợ thuế tại cơ quan Thuế/Hải quan)**Đơn vị tính: ...*

STT	Chỉ tiêu	Nợ thuế đến 31/12/năm trước	Nợ thuế đến 31/12/năm nay	Trong đó (*)				So sánh năm nay/năm trước (%)
A	B	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(...)	(...)
I	Theo báo cáo của cơ quan Thuế/Hải quan							
	...							
II	Số nợ thuế KTNN phát hiện tăng thêm							
	...							
	Tổng cộng							

** Giải thích nguyên nhân chênh lệch: Giải thích nguyên nhân chênh lệch của từng chỉ tiêu.**Ghi chú: Cột (*) chi tiết nợ thuế (theo tuổi nợ, tính chất nợ...) theo quy định hiện hành về phân loại nợ.*